

I. MỤC TIÊU - NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ: BÉ KHỎE BÉ NGOAN

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT					#	#	#	#	#	#	
2	A. Phát triển vận động					#	#	#	#	#	#	
3	1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp					#	#	#	#	#	#	
5	Trẻ thực hiện đúng và thuần thục các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh	TLHD	Trẻ thực hiện kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục và bài tập phát triển chung trong giờ hoạt động PTTC.	Bài 2: Tay em - ĐT1: Tay thơm. - ĐT2: Giấu tay. - ĐT3: Đồng hồ quả lắc. - ĐT4: Hái hoa		Lớp	Sân chơi	TDS	TDS	TDS	TDS	
12	2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chức trong vận động					#	#	#	#	#	#	#
13	* Vận động: Tập bò, trườn					#	#	#	#	#	#	#
16	Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể khả năng định hướng , sự khéo léo khi bò trong đường hẹp	NDCT	Phối hợp tay, chân, cơ thể khả năng định hướng , sự khéo léo khi bò trong đường hẹp	CTCCĐ: Bò trong đường hẹp		Lớp	Lớp học	CTCCĐ				
21	* Vận động: Tập đi, chạy					#	#	#	#	#	#	#

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
27	Trẻ biết đi vào lòng đường và đi hết đường hẹp.	NDCT	Đi vào lòng đường và đi hết đường hẹp.	TC: Đi trong đường hẹp lên dán trang phục		Lớp	Sân chơi				CTNT	
41	* Vận động: Tập nhún bật					#	#	#	#	#	#	#
42	Trẻ mạnh dạn, tự tin, dứt khoát và biết cách nhún bật tại chỗ	NDCT	Dùng sức mạnh của chân để nhún bật tại chỗ	CTCCĐ: Bật tại chỗ		Lớp	Lớp học			CTCCĐ		
47	* Vận động: Tung, ném, bắt					#	#	#	#	#	#	
57	3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt					#	#	#	#	#	#	#
62	Trẻ biết xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, rót, khuấy, đảo, nhào, vò, xé, khi thực hiện hoạt động	NDCT	Xoa tay	Trò chơi: Đếm các ngón tay		Lớp	Lớp học				CTTYTB C	

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
63	Trẻ biết xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, rót, khuấy, đảo, nhào, vò, xé, khi thực hiện hoạt động	NDCT	Chạm các đầu ngón tay với nhau	Trò chơi: Chơi với các ngón tay		Lớp	Lớp học	CTTYTB C				
71	Trẻ biết cầm búa đóng búa 3 bi	NDCT	Búa 3 bi	Trò chơi: Búa 3 bi		Lớp	Lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	
76	Trẻ biết cầm búa đóng cọc bàn gỗ	NDCT	Đóng cọc bàn gỗ	Trò chơi: Đóng cọc bàn gỗ		Lớp	Lớp học	CTTYTBS		CTTYTBS	CTTYTBS	
83	Trẻ biết cấp các vật bằng tay	NDCT	Nhón nhặt đồ vật	Trò chơi: Cấp hạt bỏ giỏ		Lớp	Lớp học	CTTYTBS		CTTYTBS	CTTYTBS	
84	Trẻ biết cấp các vật bằng tay	NDCT	Nhón nhặt đồ vật	Trò chơi: Cấp quả bông màu sắc		Lớp	Lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS		
88	Biết nhặt được các vật bằng bàn tay, ngón tay	NDCT	Nhón nhặt đồ vật	Trò chơi: Nhặt đồ vật		Lớp	Lớp học	CTTYTBS		CTTYTBS	CTTYTBS	

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
90	Trẻ biết tìm bóng các đồ vật	NDCT	Nhón nhặt đồ vật	Trò chơi tìm bóng trang phục của của bé		Lớp	Lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	
98	Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay ngón tay phối hợp tay mắt trong các hoạt động xâu	NDCT	Trẻ phối hợp cử động bàn tay ngón tay phối hợp tay mắt trong các hoạt động luồn,cài, và cời cúc buộc dây	Trò chơi: Xâu vòng		Lớp	Lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	
98	Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay ngón tay phối hợp tay mắt trong các hoạt động xâu	NDCT	Trẻ phối hợp cử động bàn tay ngón tay phối hợp tay mắt trong các hoạt động luồn,cài, và cời cúc buộc dây	Tiết học: VĐT: Xâu vòng tặng bạn		Lớp	Lớp học		CTCCĐ			
101	Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay ngón tay phối hợp tay mắt trong các hoạt động luồn dây	NDCT	Trẻ phối hợp cử động bàn tay ngón tay phối hợp tay mắt trong các hoạt động luồn,cài, và cời cúc buộc dây	Trò chơi: Luồn dây đồ chơi lớp bé		Lớp	Lớp học			CTTYTBS	CTTYTBS	

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
102	Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay ngón tay phối hợp tay mắt trong các hoạt động luân dây	NDCT	Trẻ phối hợp cử động bàn tay ngón tay phối hợp tay mắt trong các hoạt động luân, cái, và cời cúc buộc dây	Trò chơi luân dây trang phục của bé		Lớp	Lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	
110	Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay ngón tay phối hợp tay mắt trong các hoạt động cài, và cời cúc, xoáy lắp cổ chai	NDCT	Phối hợp cử động bàn tay, mắt trong các hoạt động cài cời cúc, kéo khóa, cài khuy, xoáy lắp cổ chai	Trò chơi: Cài cời cúc, kéo khóa, cài khuy, xoáy lắp cổ chai		Lớp	Lớp học	CTTYTBS		CTTYTBS	CTTYTBS	
116	Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay ngón tay phối hợp tay mắt trong các hoạt động cài, và cời cúc, xoáy lắp cổ chai	NDCT	Phối hợp cử động bàn tay, mắt trong các hoạt động cài cời cúc, kéo khóa, cài khuy, xoáy lắp cổ chai	VĐT: Bé cài cúc		Lớp	Lớp học				CTCCĐ	

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
118	Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay ngón tay phối hợp tay mắt trong các hoạt động xâu, luồn, cài, và cởi cúc, buộc dây	NDCT	Buộc dây	Trò chơi buộc dây giày		Lớp	Lớp học		CTTYTBS		CTTYTBS	
118	Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay ngón tay phối hợp tay mắt trong các hoạt động xâu, luồn, cài, và cởi cúc, buộc dây	NDCT	Buộc dây	CTCCĐ: VĐT Bé buộc dây kéo xe chờ đồ		Lớp	Lớp học		CTTYTBS		CTTYTBS	
121	Trẻ lắp ghép được 2 miếng ghép thành hình hoàn chỉnh.	NDCT	Chắp ghép hình từ 2 miếng ghép	Trò chơi: Chắp ghép hình trang phục của bé		Lớp	Lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	
129	Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh 6 - 8 khối	NDCT	Xếp chồng, xếp cạnh 6 - 8 khối	TC: Xếp vườn cây		Lớp	Lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
141	Trẻ biết vận động cổ tay bàn tay, ngón tay để cầm bút di màu, tô, vẽ nguệch ngoạc theo ý thích nguệch ngoạc theo ý thích	NDCT	Vận động cổ tay bàn tay, ngón tay để cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc theo ý thích nguệch ngoạc theo ý thích	Trò chơi: Di màu đồ dùng của bé		Lớp	Lớp học			CTTYTBS	CTTYTBS	
149	Trẻ biết cầm sách đúng chiều, lật mở từng trang sách	NDCT	Cầm sách đúng chiều, lật mở từng trang sách	Xem sách về chủ đề bé khỏe bé ngoan		Lớp	Lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	
160	Trẻ biết chơi được một số trò chơi dân gian,	ĐP	Trẻ chơi được một số trò chơi dân gian	TC: Dung dăng dung dẻ		Lớp	Sân trường	CTNT		CTNT		
160	Trẻ biết chơi được một số trò chơi dân gian,	ĐP	Trẻ chơi được một số trò chơi dân gian	TC: Rồng rắn lên mây		Lớp	Sân trường		CTNT			
163	Trẻ biết chơi được một số trò chơi dân gian,	ĐP	Trẻ chơi được một số trò chơi dân gian	TC: Mèo đuổi chuột		Lớp	Sân trường			CTNT		

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
165	Trẻ biết chơi được một số trò chơi vận động	ĐP	Trẻ chơi được một số trò chơi vận động	TC: Bắt chước tạo dáng		Lớp	Sân trường	CTNT				
165	Trẻ biết chơi được một số trò chơi vận động	ĐP	Trẻ chơi được một số trò chơi vận động	TC: Ai đi nhẹ hơn		Lớp	Sân trường	CTNT				
165	Trẻ biết chơi được một số trò chơi vận động	ĐP	Trẻ chơi được một số trò chơi vận động	TC: Đi theo hiệu lệnh		Lớp	Sân trường		CTNT			
165	Trẻ biết chơi được một số trò chơi vận động	ĐP	Trẻ chơi được một số trò chơi vận động	TC: Bắt bóng		Lớp	Sân trường			CTNT		
165	Trẻ biết chơi được một số trò chơi vận động	ĐP	Trẻ chơi được một số trò chơi vận động	TC: Con muỗi		Lớp	Sân trường		CTNT			
165	Trẻ biết chơi được một số trò chơi vận động	ĐP	Trẻ chơi được một số trò chơi vận động	TC: Gieo hạt		Lớp	Sân trường		CTNT	CTNT		

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
165	Trẻ biết chơi được một số trò chơi vận động	ĐP	Trẻ chơi được một số trò chơi vận động	TC: Lá và gió		Lớp	Sân trường		CTNT			
165	Trẻ biết chơi được một số trò chơi vận động	ĐP	Trẻ chơi được một số trò chơi vận động	TC: Bắt bóng		Lớp	Sân trường		CTNT			
165	Trẻ biết chơi được một số trò chơi vận động	ĐP	Trẻ chơi được một số trò chơi vận động	TC: Chuyển bóng		Lớp	Sân trường			CTNT		
165	Trẻ biết chơi được một số trò chơi vận động	ĐP	Trẻ chơi được một số trò chơi vận động	TC: Cáo và thỏ		Lớp	Sân trường			CTNT		
165	Trẻ biết chơi được một số trò chơi vận động	ĐP	Trẻ chơi được một số trò chơi vận động	TC: Ai đi nhẹ hơn		Lớp	Sân trường				CTNT	
165	Trẻ biết chơi được một số trò chơi vận động	ĐP	Trẻ chơi được một số trò chơi vận động	TC: Con bọ dừa		Lớp	Sân trường				CTNT	

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
165	Trẻ biết chơi được một số trò chơi vận động	ĐP	Trẻ chơi được một số trò chơi vận động	TC: Chuyển chai nước		Lớp	Sân trường				CTNT	
166	Trẻ biết chơi được một số trò chơi vận động	ĐP	Trẻ chơi được một số trò chơi vận động	TC: Ai đuổi bắt		Lớp	Sân trường			CTNT	CTNT	
168	Trẻ biết chơi được một số trò chơi vận động	ĐP	Trẻ chơi được một số trò chơi vận động	Trò chơi: Con muỗi		Lớp	Sân trường	CTNT				
176	Trẻ biết chơi được một số trò chơi vận động	ĐP	Trẻ chơi được một số trò chơi vận động	TC: Cây cao cỏ thấp		Lớp	Sân trường	CTNT				
183	Trẻ biết chơi được một số trò chơi vận động	ĐP	Trẻ chơi được một số trò chơi vận động	TC: Trời nắng, trời mưa		Lớp	Sân trường	CTNT				
185	B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe					#	#	#	#	#	#	#
186	1. Có một số nề nếp, thói quen trong sinh hoạt					#	#	#	#	#	#	#

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
187	Thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau.	NDCT	Làm quen với chế độ ăn cơm nhà trẻ	Làm quen với chế độ ăn cơm ở nhà trẻ		Lớp	Lớp học	VS_ĂN	VS_ĂN	VS_ĂN	VS_ĂN	
191	Trẻ có một số thói quen tốt trong sinh hoạt ăn thức ăn chín, uống sôi, rửa tay lau miệng trước khi ăn và sau khi vệ sinh	NDCT	Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt	Ăn chín, uống chín		Lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
196	Trẻ ngủ đủ thời gian với độ tuổi.	NDCT	Trẻ có thói quen ngủ một giấc trưa cho trẻ	Trẻ có thói quen ngủ một giấc trưa cho trẻ		Lớp	Lớp học	VS_ĂN	VS_ĂN	VS_ĂN	VS_ĂN	
197	2. Thực hiện một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe					#	#	#	#	#	#	#
199	Trẻ có nề nếp, thói quen trong ăn uống	NDCT	Cầm thìa bằng tay phải, xúc cơm ăn, không làm rơi vãi thức ăn	Tập cho trẻ cầm thìa bằng tay phải		Lớp	Lớp học	VS_ĂN	VS_ĂN	VS_ĂN	VS_ĂN	
203	Trẻ có nề nếp, thói quen trong ăn uống	NDCT	Rèn thói quen ngủ một giấc trưa	Tập cho trẻ biết đi vào chỗ ngủ		Lớp	Lớp học	VS_ĂN	VS_ĂN	VS_ĂN	VS_ĂN	

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
206	Trẻ có nề nếp, thói quen trong ăn uống	NDCT	Trẻ được ăn chín, uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn, vứt rác, đi vệ sinh đúng nơi quy định	Tập cho trẻ rửa tay trước khi ăn		Lớp	Lớp học	VS_ĂN	VS_ĂN	VS_ĂN	VS_ĂN	
207	Trẻ có nề nếp, thói quen trong ăn uống	NDCT	Trẻ được ăn chín, uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn, vứt rác, đi vệ sinh đúng nơi quy định	Tập cho trẻ lau miệng, uống nước sau khi ăn		Lớp	Lớp học	VS_ĂN	VS_ĂN	VS_ĂN	VS_ĂN	
220	Trẻ chấp nhận đội mũ khi ra nắng, đi dày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh	NDCT	Chấp nhận đội mũ khi ra nắng, đi dày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh	Tập cho trẻ đi dép		Lớp	Lớp học	CTTYTB C				
222	Trẻ chấp nhận đội mũ khi ra nắng, đi dày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh	NDCT	Chấp nhận đội mũ khi ra nắng, đi dày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh	Tập cho trẻ biết đi giày và tháo giày		Lớp	Lớp học		CTTYTB C			

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
224	Trẻ chấp nhận đội mũ khi ra nắng, đi dày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh	NDCT	Chấp nhận đội mũ khi ra nắng, đi dày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh	Dạy trẻ biết cách gấp quần áo.		Lớp	Lớp học				CTTYTB C	
230	Biết làm một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt	NDCT	Tập làm một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt	Bước đầu cho trẻ làm quen với thao tác rửa tay		Lớp	Lớp học		CTTYTB C			
232	3. Chăm sóc sức khỏe dinh dưỡng, phòng tránh tai nạn thương tích					#	#	#	#	#	#	
234	Trẻ được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học	KQMD	Trẻ được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học	Trẻ xem vi deo một số món ăn chống suy dinh dưỡng		Lớp	Lớp học			CTTYTB C		
240	4. Nhận biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh					#	#	#	#	#	#	
242	Cho trẻ nhận biết và phòng tránh một số nơi nguy hiểm với bản thân(Nước nóng, bếp...)	KQMD	Tập cho trẻ nhận biết tránh những vật dụng nơi nguy hiểm với bản thân (nước nóng, bếp....)	Cho trẻ xem tranh, ảnh nhận biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm.		Lớp	Lớp học			CTTYTB C		

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
252	II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC					#	#	#	#	#	#	
253	A. Khám phá khoa học					#	#	#	#	#	#	
254	1. Luyện tập và phối hợp các giác quan: Thị giác, khứu giác, thính giác, xúc giác, vị giác.					#	#	#	#	#	#	
255	Trẻ có khả năng tìm được đồ vừa cất giấu qua nghe âm thanh	NDCT	Tìm đồ vật vừa mới cất giấu.	Trò chơi: Cái gì biết mất		Lớp	Lớp học			CTTYTB C		
263	Trẻ có khả năng sờ nắn để nhận biết đặc điểm của đối tượng	NDCT	Trẻ có khả năng sờ nắn nhận biết đặc điểm của đối tượng	TC: Chiếc túi kỳ diệu		Lớp	Lớp học			CTTYTB C	CTTYTB C	
269	2. Nhận biết					#	#	#	#	#	#	
270	* Một số bộ phận của cơ thể con người					#	#	#	#	#	#	
271	Nói được tên và chức năng của một số bộ phận cơ thể khi được hỏi	NDCT	Tên, chức năng chính một số bộ phận của cơ thể: Mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân.	CTCCĐ: NB khuôn mặt của bé		Lớp	Lớp học	CTCCĐ				

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
	Nói được tên và chức năng của một số bộ phận cơ thể khi được hỏi	NDCT	Tên, chức năng chính một số bộ phận của cơ thể: Mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân.	NB đôi bàn tay		Lớp	Lớp học	CTTYTB C				
272	Nói được tên và chức năng của một số bộ phận cơ thể khi được hỏi	NDCT	Tên, chức năng chính một số bộ phận của cơ thể: Mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân.	NB đôi bàn chân		Lớp	Lớp học		CTTYTB C			
274	* Một số đồ dùng, đồ chơi					#	#	#	#	#	#	#
276	Quan sát để biết được một vài đặc điểm nổi bật, vị trí của một số khu vực, đồ chơi ngoài trời của trường, lớp	ĐP	Quan sát để biết được một vài đặc điểm nổi bật, vị trí của một số khu vực, đồ chơi ngoài trời của trường, lớp	QS: Gian hàng trang phục vùng miền		Lớp	Sân chơi		CTNT			

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
276	Quan sát để biết được một vài đặc điểm nổi bật, vị trí của một số khu vực, đồ chơi ngoài trời của trường, lớp	ĐP	Quan sát để biết được một vài đặc điểm nổi bật, vị trí của một số khu vực, đồ chơi ngoài trời của trường, lớp	QS: Gian hàng trang phục vùng miền		Lớp	Sân chơi			CTNT		
278	Trẻ biết tên gọi, đặc điểm một số khu vực trong trường mầm non	ĐP	Quan sát để biết được một vài đặc điểm nổi bật, vị trí của một số khu vực, đồ chơi ngoài trời của trường, lớp	QS: Nhà bếp		Lớp	Sân chơi	CTNT				
287	Trẻ biết một số đặc điểm nổi bật và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	ĐP	Tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng đồ chơi quen thuộc.	QS: Sân bóng		Lớp	Sân chơi		CTNT			
288	Trẻ biết một số đặc điểm nổi bật và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	ĐP	Tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng đồ chơi quen thuộc.	QS: Thang leo		Lớp	Sân chơi	CTNT				

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
291	Trẻ nhận biết tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng một số đồ dùng đồ chơi quen thuộc	TLHD	Nhận biết gọi tên, tìm đúng hình đồ dùng, đồ chơi, con vật, rau củ, quả, ptgt...	So hình: Đồ dùng của bé		Lớp	Lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	
300	Trẻ nhận biết tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng một số đồ dùng đồ chơi quen thuộc	TLHD	Nhận biết gọi tên, tìm đúng hình đồ dùng, đồ chơi, con vật, rau củ, quả, ptgt...	CTCCĐ: NBTN đôi dép		Lớp	Lớp học				CTCCĐ	
320	Một số rau, củ, hoa quả quen thuộc					#	#	#	#	#	#	
327	Trẻ nhận biết, nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của rau, hoa, quả quen thuộc	NDCT	Nhận biết tên và một vài đặc điểm nổi bật của rau, hoa, củ quả quen thuộc	QS: Luống rau cải xanh		Lớp	Sân chơi				CTNT	

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
328	Trẻ nhận biết, nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của, rau, hoa, quả quen thuộc	NDCT	Nhận biết tên và một vài đặc điểm nổi bật của rau, hoa, củ quả quen thuộc	QS: Cây mít		Lớp	Sân chơi	CTNT				
328	Trẻ nhận biết, nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của, rau, hoa, quả quen thuộc	NDCT	Nhận biết tên và một vài đặc điểm nổi bật của rau, hoa, củ quả quen thuộc	QS: Cây hạnh phúc		Lớp	Sân chơi		CTNT			
328	Trẻ nhận biết, nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của, rau, hoa, quả quen thuộc	NDCT	Nhận biết tên và một vài đặc điểm nổi bật của rau, hoa, củ quả quen thuộc	QS: Cây dừa		Lớp	Sân chơi		CTNT			
328	Trẻ nhận biết, nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của, rau, hoa, quả quen thuộc	NDCT	Nhận biết tên và một vài đặc điểm nổi bật của rau, hoa, củ quả quen thuộc	QS: Cây xâu		Lớp	Sân chơi			CTNT		

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
328	Trẻ nhận biết, nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của, rau, hoa, quả quen thuộc	NDCT	Nhận biết tên và một vài đặc điểm nổi bật của rau, hoa, củ quả quen thuộc	QS: Cây vú sữa		Lớp	Sân chơi				CTNT	
337	Một số hiện tượng tự nhiên					#	#	#	#	#	#	
336	Trẻ nhận biết được đặc điểm nổi bật của thời tiết qua 4 mùa trong năm.	NDCT	Nói được đặc điểm nổi bật của thời tiết ngày quan sát .	QS: Bầu trời		Lớp	Sân chơi	CTNT				
337	Một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, vị trí trong không gian					#	#	#	#	#	#	
338	* Một số màu cơ bản					#	#	#	#	#	#	
340	Trẻ chỉ, nói tên, cất đồ dùng đồ chơi, màu đỏ, màu vàng, màu xanh theo yêu cầu	KQMĐ	Chỉ, nói tên, cất đồ dùng đồ chơi, màu đỏ, màu vàng, màu xanh theo yêu cầu	Nhận biết màu xanh		Lớp	Lớp học				CTTYTB C	

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
340	Trẻ chỉ, nói tên, cất đồ dùng đồ chơi, màu đỏ, màu vàng, màu xanh theo yêu cầu	KQMD	Chỉ, nói tên, cất đồ dùng đồ chơi, màu đỏ, màu vàng, màu xanh theo yêu cầu	Nhận biết màu xanh màu đỏ		Lớp	Lớp học		CTCCĐ			
354	* Vị trí trong không gian so với bản thân trẻ					#	#	#	#	#	#	
355	Xác định được vị trí của đồ vật trong không gian.(phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới,) so với bản thân trẻ.	NDCT	Nhận biết được một số vị trí trong không gian: Trên - dưới, trước - sau so với bản thân trẻ	CTCCĐ: NB phía trên - phía dưới so với bản thân trẻ		Lớp	Lớp học				CTCCĐ	
357	* Bản thân, người gần gũi					#	#	#	#	#	#	
358	Nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi	NDCT	Tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi	Trò chuyện về tên tuổi, sở thích của bé		Lớp	Lớp học	ĐTT			ĐTT	
253	Nhận biết một số cảm xúc vui, buồn					#	#	#			#	#

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
	Trẻ nhận biết và phân biệt được 2 trạng thái cảm xúc cơ bản: vui – buồn qua hình ảnh, nét mặt, tình huống.	NDCT	Biết thể hiện cảm xúc phù hợp (cười khi vui, khóc/nhăn mặt khi buồn); rèn kỹ năng quan sát, so sánh.	Tiết học NBPB: Cảm xúc bé vui, bé buồn		Lớp	Lớp học			CTCCĐ		
364	III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ					#	#	#	#	#	#	
365	A. Nghe hiểu lời nói					#	#	#	#	#	#	
373	Trẻ biết lắng nghe và trả lời các câu hỏi đơn giản như: "Cái gì?", "Làm gì?", "Ở đâu?", "Như thế nào?"	KQMD	Trả lời các câu hỏi : " Ai đây?; Cái gì đây?... Làm gì? ...thế nào?..."	Trò chuyện về bạn trai, bạn gái		Lớp	Lớp học	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
390	Trẻ biết lắng nghe và trả lời các câu hỏi đơn giản như: "Cái gì?", "Làm gì?", "Ở đâu?", "Như thế nào?"	NDCT	Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè: Chủ đề : Bé ngoan	Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè: Chủ đề : Bé ngoan		Lớp	Lớp học	CTTYTB C	CTTYTB C	CTTYTB C	CTTYTB C	

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
397	Trẻ biết lắng nghe và trả lời các câu hỏi đơn giản như: "Cái gì?", "Làm gì?", "Ở đâu?", "Như thế nào?"	NDCT	Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè: Giờ ăn	Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè: Giờ ăn		Lớp	Lớp học				CTTYTB C	
399	Trẻ hiểu nội dung truyện đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện và hành động của các nhân vật.	NDCT	Hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật trong truyện chủ đề: Bé ngoan	CTCCĐ: Kể chuyện "Vệ sinh buổi sáng"	https://www.youtube.com/watch?v=pU7SSZPrO5Q	Lớp	Lớp học			CTCCĐ		
400	Trẻ hiểu nội dung truyện đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện và hành động của các nhân vật.	NDCT	Hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật trong truyện chủ đề: Bé ngoan	CTCCĐ: Kể chuyện "Thỏ ngoan"	https://www.canva.com/design/DAGuP4HvgAc/7u2ZXvF7j9SXiyknPphCuQ/edit	Lớp	Lớp học		CTCCĐ			
413	B. Nói					#	#	#	#	#	#	#

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
415	Trẻ sử dụng các từ chỉ đồ vật, con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp	NDCT	Sử dụng các từ chỉ đồ vật, con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp	Trong các hoạt động chơi tập buổi chiều		Lớp	Lớp học	CTTYTB C				
423	Trẻ biết đọc thuộc thơ, ca dao, đồng dao dưới sự giúp đỡ của cô giáo	NDCT	Đọc thuộc thơ, ca dao, đồng dao dưới sự giúp đỡ của cô giáo	CTCCĐ: Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ "Bé xinh xắn"		Lớp	Lớp học	CTCCĐ				
424	Trẻ biết đọc thuộc thơ, ca dao, đồng dao dưới sự giúp đỡ của cô giáo	NDCT	Đọc thuộc thơ, ca dao, đồng dao dưới sự giúp đỡ của cô giáo	CTCCĐ: Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ "Đi dép"	https://www.youtube.com/watch?v=_GEPXVEhet0	Lớp	Lớp học				CTCCĐ	
442	Sử dụng các từ chỉ lễ phép khi nói chuyện với người lớn	KQMĐ	Sử dụng các từ chỉ lễ phép khi nói chuyện với người lớn	Giáo dục trẻ nói to, đủ nghe và lễ phép.		Lớp	Lớp học	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
446	Biết kể chuyện theo tranh đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn	TLHD	Kể chuyện theo tranh đơn giản	Kể chuyện theo tranh đơn giản về đồ dùng của bé		Lớp	Lớp học	CTTYTB C			CTTYTB C	
453	C. Làm quen với sách					#	#	#	#	#	#	#
455	Trẻ lắng nghe khi người lớn đọc sách	NDCT	Lắng nghe khi người lớn đọc sách	Nghe cô kể chuyện đọc thơ về chủ đề: Bé khỏe bé ngoan		Lớp	Lớp học	CTTYTB C	CTTYTB C	CTTYTB C	CTTYTB C	
463	Trẻ biết xem tranh và gọi tên các nhân vật gần gũi trong tranh	NDCT	Xem tranh và gọi tên các nhân vật gần gũi trong tranh	Xem tranh về cơ thể bé, đồ dùng của bé		Lớp	Lớp học	CTTYTB		CTTYTB	CTTYTB	
470	IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ					#	#	#	#	#	#	
471	A. Phát triển tình cảm					#	#	#	#	#	#	
472	1. Ý thức về bản thân					#	#	#	#	#	#	
474	Nói được một vài thông tin về mình(tên, tuổi....)	NDCT	Nhận biết tên gọi, một số đặc điểm bên ngoài bản thân.	TC: Giới thiệu đặc điểm giới tính bản thân.		Lớp	Lớp học	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
477	Trẻ nhận biết được một số đồ dùng đồ chơi yêu thích của mình	NDCT	Một số đồ dùng đồ chơi yêu thích của mình	TC: Nhận biết một số đồ dùng đồ chơi yêu thích của bản thân		Lớp	Lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	
485	Trẻ thực hiện được một số yêu cầu đơn giản của cô, của người lớn	NDCT	Thực hiện được một số yêu cầu đơn giản của cô, của người lớn	Dạy trẻ biết về chỗ ngồi, nhặt đồ chơi, cất đồ chơi đúng nơi quy định		Lớp	Lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	
489	2. Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc					#	#	#	#	#	#	
490	Trẻ nhận biết và thể hiện được một số trạng thái cảm xúc: vui buồn, tức giận	TLHD	Thể hiện một số trạng thái cảm xúc: vui buồn, tức giận	TC: Khuôn mặt cảm xúc vui vẻ		Lớp	Lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS		
492	Trẻ nhận biết và thể hiện được một số trạng thái cảm xúc: vui buồn, tức giận	TLHD	Thể hiện một số trạng thái cảm xúc: vui buồn, tức giận	TC: Khuôn mặt cảm xúc buồn		Lớp	Lớp học					

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
493	Trẻ nhận biết và thể hiện được một số trạng thái cảm xúc: vui buồn, tức giận	TLHD	Thể hiện một số trạng thái cảm xúc: vui buồn, tức giận	TC: Trẻ thể hiện cảm xúc trên khuôn mặt phù hợp tình huống		Lớp	Lớp học					
493	Trẻ nhận biết và thể hiện được một số trạng thái cảm xúc: vui buồn, tức giận	SEL	Thể hiện một số trạng thái cảm xúc: vui buồn, tức giận	Tiết học: Bé yêu khuôn mặt của mình		Lớp	Lớp học	CTCCĐ				
500	B. Phát triển kỹ năng xã hội					#	#	#	#	#	#	
501	1. Mối quan hệ tích cực với con người và sự vật gần gũi					#	#	#	#	#	#	
502	Trẻ biết chào hỏi, tạm biệt, cảm ơn, ă, vâng ă	NDCT	Dạy trẻ giao tiếp với những người xung quanh.	CTCCĐ: Lời chào dễ thương		Lớp	Lớp học		CTCCĐ			
506	Trẻ biểu lộ sự thân thiện với môi trường và cây xanh	NDCT	Biểu lộ sự thân thiện với môi trường và cây xanh	Nhỏ cỏ bồn hoa dĩa cậ		Lớp	Sân trường		CTNT			

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
506	Trẻ biểu lộ sự thân thiện với môi trường và cây xanh	NDCT	Biểu lộ sự thân thiện với môi trường và cây xanh	Bé lau lá cây hoa sứ		Lớp	Sân trường			CTNT		
506	Trẻ biểu lộ sự thân thiện với môi trường và cây xanh	NDCT	Biểu lộ sự thân thiện với môi trường và cây xanh	Tưới nước cho bồn hoa loa kèn		Lớp	Sân trường				CTNT	
507	2. Hành vi văn hóa giao tiếp đơn giản					#	#	#	#	#	#	
510	Trẻ thực hiện được một số hành vi văn hóa giao tiếp đơn giản	NDCT	Thực hành một số hành vi văn hóa giao tiếp đơn giản: chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ "dạ, vâng" chơi cạnh bạn không cầu bạn	Cô hướng dẫn trẻ chào khi gặp các bạn		Lớp	Lớp học	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
515	Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, quấy bột, cho em ăn, nghe điện thoại).	KQMD	Trẻ thực hiện một số hành vi xã hội đơn giản	- TC: Bế em		Lớp	lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	
516	Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, quấy bột, cho em ăn, nghe điện thoại).	KQMD	Trẻ thực hiện một số hành vi xã hội đơn giản	TC: Cho em ăn		Lớp	lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	
526	Trẻ biết xâu các hạt vòng vào dây làm vòng	NDCT	Dạy kỹ năng xâu vòng	Cho trẻ xem video dạy kỹ năng xâu vòng	https://www.youtube.com/watch?v=hqlwtbPNQ0k	Lớp	Lớp học	CTTYTB C				
542	2. Một số kỹ năng tự phục vụ đơn giản					#	#	#	#	#	#	
543	Trẻ biết đi dép đúng cách	NDCT	Dạy kỹ năng đi dép đi dép đúng cách	CTCCD: Dạy trẻ kỹ năng đi dép đúng cách.		Lớp	Lớp học				CTCCD	

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
544	Trẻ biết đi dép đúng cách	NDCT	Dạy kỹ năng thực hiện đi dép đúng cách	Cho trẻ xem video: Dạy kỹ năng đi dép	https://www.youtube.com/watch?v=9_v4PxofBAA	Lớp	Lớp học				CTTYTB C	
546	Trẻ biết cài cúc áo	NDCT	Dạy kỹ năng thực hành kỹ năng cài cúc áo	Trẻ thực hành kỹ năng cài cúc áo		Lớp	Lớp học				CTTYTB S	
547	Trẻ biết cài cúc áo	NDCT	Trẻ thực hành kỹ năng cài cúc áo	Cho trẻ xem video: Dạy kỹ năng cài cúc áo	https://drive.google.com/file/d/13LF20BZ6ilDKA-ST-LfKurXnvfPErgPT/view?usp=sharing	Lớp	Lớp học		CTTYTB C			
549	Trẻ biết cầm cốc uống nước	NDCT	Dạy kỹ năng cầm cốc uống nước	Cho trẻ xem video: Dạy kỹ năng cầm cốc uống nước đúng cách	https://www.youtube.com/watch?v=CzGjM7cnA7s	Lớp	Lớp học				CTTYTB C	
550	Trẻ biết cầm thìa xúc cơm	NDCT	Dạy kỹ năng cầm thìa xúc cơm	Cho trẻ xem video: Dạy kỹ năng cầm thìa xúc cơm	https://www.youtube.com/watch?v=nuhGi76h-44&t=2s	Lớp	Lớp học				CTTYTB C	
571	Trẻ biết cất và lấy balo của trẻ	NDCT	Dạy kỹ năng cất và lấy balo	Cho trẻ xem video: Dạy kỹ năng cất và lấy balo	https://www.youtube.com/watch?v=Cv5bfgs233I	Lớp	Lớp học			CTTYTB C		

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
572	Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi quy định	SEL	Dạy trẻ kĩ năng biết xếp hàng, chờ đến lượt	Dạy trẻ biết xếp hàng, chờ đến lượt	http://mnvanhoa.edu.vn/giao-an-powerpoint/video-bai-giang/video-cac-hoat-dong-cua-truong/day-tre-ky-nang-xep-hang-cho-den-luot.html	Lớp	lớp học				CTTYTB C	
574	Trẻ biết thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi quy định	NDCT	Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi quy định	Dạy trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định		Lớp	lớp học	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
577	C. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ					#	#	#	#	#	#	

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
579	Trẻ thích nghe hát, nghe nhạc, các âm thanh các dụng cụ âm nhạc với các giai điệu khác nhau theo chủ đề	TLHD	Nghe hát nghe nhạc, các âm thanh các dụng cụ khác nhau theo chủ đề	Bài hát, bản nhạc, âm thanh dụng cụ chủ đề "Bé ngoan"		Lớp	Lớp học	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
590	Trẻ biết bày tỏ cảm xúc qua hoạt động hát, múa phù hợp với nhịp điệu và giai điệu bài hát	SEL	Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc	CTCCĐ: Dạy trẻ hát bài: Em búp bê	https://youtu.be/Ecj5alSXi20	Lớp	Lớp học	CTCCĐ				
591	Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc	KQMĐ	Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc	Làm quen bài hát: Giấu tay	https://www.youtube.com/watch?v=jUs9S55F2Y8&list=PPSV	Lớp	Lớp học	CTTYTB C				

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
592	Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc	KQMD	Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc	CTCCĐ: Dạy trẻ hát bài: Lời chào buổi sáng	https://www.youtube.com/watch?v=CXtMjvScTAI	Lớp	Lớp học					
	Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc	KQMD	Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc	CTCCĐ: Dạy trẻ hát bài: Rửa mặt như mèo	https://www.youtube.com/watch?v=nRWWUiJolpA	Lớp	Lớp học			CTCCĐ		
593	Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc	KQMD	Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc	CTCCĐ: Dạy trẻ hát bài: Bé ngoan		Lớp	Lớp học		CTCCĐ			
594	Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc	KQMD	Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc	Làm quen bài hát: Đôi dép	https://www.youtube.com/watch?v=SE52tE0CVSw	Lớp	Lớp học				CTTYTB C	

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
614	Di màu, vẽ , nặn, xé dán, xếp hình					#	#	#	#	#	#	
615	Di màu					#	#	#	#	#	#	
617	Trẻ biết cách cầm bút và di màu trong đường kẻ viền không chừa ra ngoài	NDCT	Có kĩ năng di, tô màu không chừa ra ngoài tranh rỗng	CTCCĐ: Di màu: khuôn mặt cười vui		Lớp	Lớp học			CTCCĐ		
618	Trẻ biết cách cầm bút và di màu trong đường kẻ viền không chừa ra ngoài	NDCT	Có kĩ năng di, tô màu không chừa ra ngoài tranh rỗng	Di màu: Đôi bàn tay		Lớp	Lớp học	CTTYTBS				
626	Vẽ					#	#	#	#	#	#	
628	Biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang để tạo thành bức tranh đơn giản	NDCT	Vẽ các đường nét khác nhau.	Vẽ cái bánh		Lớp	Lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS			
638	Nặn					#	#	#	#	#	#	

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
640	Trẻ biết làm lồm, dễ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết	TLHD	Chơi với đất nặn	Trẻ nặn đồ dùng theo chủ đề " Bé ngoan"		Lớp	Lớp học	CTTYTBS			CTTYTBS	
660	Xếp dán					#	#	#	#	#	#	
662	Biết xếp và dán thành sản phẩm đơn giản	NDCT	Xếp và dán thành sản phẩm đơn giản theo chủ đề	Xếp và dán thành đồ dùng của bé		Lớp	Lớp học	CTTYTBS			CTTYTBS	
681	Xếp hình					#	#	#	#	#	#	
685	Trẻ biết xâu các hạt vòng tạo thành cái vòng	NDCT	xâu các hạt vòng tạo thành cái vòng	Xâu vòng tặng bạn		Lớp	Lớp học				CTTYTBS	
	CỘNG TỔNG SỐ NỘI DUNG PHÂN BỐ VÀO CHỦ ĐỀ							62	54	56	66	
	- Lĩnh vực thể chất							29	27	32	31	
	- Lĩnh vực nhận thức							8	7	5	8	

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
	- Lĩnh vực ngôn ngữ							8	5	6	8	
	- Lĩnh vực tình cảm kỹ năng xã hội & Thẩm mỹ							17	15	13	19	
	Chia theo hoạt động trong chế độ sinh hoạt			Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề			58	52	56	61		
				- Đón trả trẻ			7	6	6	7		
				- Thể dục sáng			1	1	1	1		
				Chơi - tập theo ý thích buổi sáng			23	17	21	25		
				Chơi - tập ngoài trời			10	11	10	8		
				Vệ sinh - ăn ngủ			6	6	6	6		
				Chơi - tập theo ý thích buổi chiều			6	6	7	9		
				Thăm quan dã ngoại			0	0	0	0		
				Lễ hội			0	0	0	0		
				Chơi - tập có chủ định			5	5	5	5		
					Giờ thể chất	1	1	1	1			

tt	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
								Bé xinh xắn	Bé ngoan	Bé vui khỏe	Đồ dùng thân quen	
								Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
				Chia cụ thể hoạt động học		Giờ nhận thức	1	1	0	2		
						Giờ ngôn ngữ	1	1	1	1		
						Giờ TC-KNXH	2	2	2	1		

TÀI LIỆU ĐÃ BAN
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 22/10/2023
bởi Nguyễn Thị Hà (c0bh_hant) – Trường mầm non Bắc Hà

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:

Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
Bé xinh xắn	1	Từ 06/10 đến 10/10/2025	Nguyễn Thị Hà	
Bé ngoan	1	Từ 13/10 đến 17/10/2025	Phạm Thị Hiền	
Bé vui bé khỏe	1	Từ 20/10 đến 24/10/2025	Nguyễn Thị Hà	
Đồ dùng thân quen	1	Từ 27/10 đến 31/11/2025	Phạm Thị Hiền	

III. CHUẨN BỊ:

	Nhánh 1: Bé xinh xắn	Nhánh 2: Bé ngoan	Nhánh 3: Bé vui bé khỏe	Nhánh 4: Đồ dùng thân quen
Giáo viên	- Lập kế hoạch chủ đề nhánh “Bé xinh xắn” - Tạo môi trường hoạt động theo chủ đề. - Tuyên truyền với phụ huynh về chủ đề con học. - Chuẩn bị tốt đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho tiết học theo đúng yêu cầu. - Tạo góc chơi phù hợp với chủ đề. - Các loại đồ dùng đồ chơi cho chủ đề. - Góc thao tác vai: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn, quần áo, mũ em búp bê, xe đẩy, xe dun, nhà lều..... - Góc bé hoạt động với đồ vật: + Các bảng chơi với hình. + Các bảng chơi với màu	- Lập kế hoạch chủ đề nhánh “Bé ngoan” - Tạo môi trường hoạt động theo chủ đề. - Tuyên truyền với phụ huynh về chủ đề con học. - Chuẩn bị tốt đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho tiết học theo đúng yêu cầu. - Tạo góc chơi phù hợp với chủ đề. - Các loại đồ dùng đồ chơi cho chủ đề. - Góc thao tác vai: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn, quần áo, mũ em búp bê, xe đẩy, xe dun, nhà lều..... - Góc bé hoạt động với đồ vật: + Các bảng chơi với hình. + Các bảng chơi với màu	- Lập kế hoạch chủ đề nhánh “Bé vui bé khỏe” - Tạo môi trường hoạt động theo chủ đề. - Tuyên truyền với phụ huynh về chủ đề con học. - Chuẩn bị tốt đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho tiết học theo đúng yêu cầu. - Các loại đồ dùng đồ chơi cho chủ đề. - Góc thao tác vai: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn, quần áo, mũ em búp bê, xe đẩy, xe dun, nhà lều..... - Góc bé hoạt động với đồ vật: + Các bảng chơi với hình. + Các bảng chơi với màu + Bảng chơi to – nhỏ	- Lập kế hoạch chủ đề nhánh “Đồ dùng bé yêu” - Tạo môi trường hoạt động theo chủ đề. - Tuyên truyền với phụ huynh về chủ đề con học. - Chuẩn bị tốt đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho tiết học theo đúng yêu cầu. - Các loại đồ dùng đồ chơi cho chủ đề. - Góc thao tác vai: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn, quần áo, mũ em búp bê, xe đẩy, xe dun, nhà lều..... - Góc bé hoạt động với đồ vật: + Các bảng chơi với hình. + Các bảng chơi với màu + Bảng chơi to – nhỏ

Giáo viên	+ Cắt quả bông, khối hình, thả hình, búa bi, hạt xòng, đồ chơi xâu luôn + Xem tranh, xem sách: Sách, truyện, rồi tay , tranh minh họa bài thơ: “Bé xinh xắn”. + Bé làm quen với nghệ thuật: Đàn, sắc xô, màu nước, màu sáp..... + Tranh ảnh về bạn trai, bạn gái, các bộ phận như mắt, mũi, miệng..... + Nhạc bài hát: “Em búp bê”. - Góc vận động: Ném bóng, vòng, gậy.... - Các nguyên liệu: xốp vụn, giấy màu vụn, vỏ hộp... - Chuẩn bị mọi điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ chơi cho cô và trẻ hoạt động.	+ Cắt quả bông, khối hình, thả hình, búa bi, hạt xòng, đồ chơi xâu luôn + Xem tranh, xem sách: Sách, truyện, rồi tay , tranh minh họa + Tranh minh họa câu chuyện “Thỏ ngoan” + Bé làm quen với nghệ thuật: Đàn, sắc xô, màu nước, màu sáp..... + Tranh ảnh về bạn trai, bạn gái, các bộ phận như mắt, mũi, miệng..... + Nhạc bài hát: “Bé ngoan”. - Góc vận động: Ném bóng, vòng, gậy.... - Các nguyên liệu: xốp vụn, giấy màu vụn, vỏ hộp... - Chuẩn bị mọi điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ chơi cho cô và trẻ hoạt động.	+ Cắt quả bông, khối hình, thả hình, búa bi, hạt xòng, đồ chơi xâu luôn + Xem tranh, xem sách: Sách, truyện, rồi tay , tranh minh họa câu chuyện: “Vệ sinh buổi sáng”. + Bé làm quen với nghệ thuật: Đàn, sắc xô, màu nước, màu sáp..... + Tranh ảnh về hình ảnh về đồ dùng của bé: Đôi dép, cái mũ, quần, áo.... + Nhạc bài hát: “Rửa mặt như mèo” - Góc vận động: Ném bóng, vòng, gậy.... - Các nguyên liệu: xốp vụn, giấy màu vụn, vỏ hộp... - Chuẩn bị mọi điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ chơi cho cô và trẻ hoạt động.	+ Cắt quả bông, khối hình, thả hình, búa bi, hạt xòng, đồ chơi xâu luôn + Xem tranh, xem sách: Sách, truyện, rồi tay , tranh minh họa bài thơ: “Đi dép”. + Bé làm quen với nghệ thuật: Đàn, sắc xô, màu nước, màu sáp..... + Tranh ảnh về hình ảnh về đồ dùng của bé: Đôi dép, cái mũ, quần, áo.... + Nhạc bài hát: “Đôi dép xinh” - Góc vận động: Ném bóng, vòng, gậy.... - Các nguyên liệu: xốp vụn, giấy màu vụn, vỏ hộp...
-------------------------	--	--	--	--

Nhà trường	- Duyệt kế hoạch cho giáo viên. - Bổ sung đồ chơi góc vận động, góc thao tác vai. - Bổ sung nguyên vật liệu làm đồ chơi cho trẻ hoạt động.	- Duyệt kế hoạch cho giáo viên. - Bổ sung đồ chơi góc vận động, góc thao tác vai. - Bổ sung nguyên vật liệu làm đồ chơi cho trẻ hoạt động	- Duyệt kế hoạch cho giáo viên. - Bổ sung đồ chơi góc vận động, góc thao tác vai. - Bổ sung nguyên vật liệu làm đồ chơi cho trẻ hoạt động. - Bổ sung nguyên vật liệu làm đồ chơi cho trẻ hoạt động.	- Chuẩn bị mọi điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ chơi cho cô và trẻ hoạt động. - Duyệt kế hoạch cho giáo viên. - Bổ sung đồ chơi góc vận động, góc thao tác vai. - Bổ sung nguyên vật liệu làm đồ chơi cho trẻ hoạt động.
Phụ huynh	- Sưu tầm tranh ảnh về chủ đề. - Album ảnh bé. - Sưu tầm đồ dùng đồ chơi của bé. - Tạo tâm thế vui vẻ cho trẻ khi đến lớp. - Sưu tầm nguyên vật liệu làm đồ dùng, đồ chơi.	- Sưu tầm tranh ảnh về chủ đề. - Sưu tầm đồ dùng đồ chơi của bé. - Tạo tâm thế vui vẻ cho trẻ khi đến lớp. - Sưu tầm nguyên vật liệu làm đồ dùng, đồ chơi.	- Sưu tầm tranh ảnh về chủ đề. - Sưu tầm đồ dùng đồ chơi của bé. - Tạo tâm thế vui vẻ cho trẻ khi đến lớp. - Sưu tầm nguyên vật liệu làm đồ dùng, đồ chơi.	- Sưu tầm tranh ảnh về chủ đề. - Sưu tầm đồ dùng đồ chơi của bé. - Tạo tâm thế vui vẻ cho trẻ khi đến lớp. - Sưu tầm nguyên vật liệu làm đồ dùng, đồ chơi
Trẻ	- Tâm thế thoải mái - Sức khỏe tốt -Trang phục gọn gàng phù hợp với thời tiết	- Tâm thế thoải mái - Sức khỏe tốt -Trang phục gọn gàng phù hợp với thời tiết	- Tâm thế thoải mái - Sức khỏe tốt -Trang phục gọn gàng phù hợp với thời tiết	- Tâm thế thoải mái - Sức khỏe tốt -Trang phục gọn gàng phù hợp với thời tiết

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NHÁNH

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần						Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
1	Đón trẻ	* Đón trẻ: - Cô đón trẻ vào lớp với thái độ vui vẻ, niềm nở, tập cho trẻ thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp chào cô, chào các bạn - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ khi thời tiết chuyển mùa - Trao đổi với phụ huynh về ý thích, khả năng của trẻ nhau. - Khi trẻ chơi cô vừa đón, vừa quan sát trẻ chơi để nắm được tình hình của trẻ để có biện pháp can thiệp kịp thời. * Hoạt động tự chọn: - Cho trẻ tự chọn góc chơi, đồ chơi và chơi theo ý thích. - Dạy trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định * Trò chuyện: - Cô trò chuyện cùng trẻ về bạn trai, bạn gái - Trò chuyện về tên tuổi, sở thích của bé - Giới thiệu đặc điểm giới tính bản thân. - Giáo dục trẻ nói to, đủ nghe và lễ phép khi giao tiếp với mọi người - Cho trẻ xem tranh ảnh, băng hình về chủ đề. - Cô cho trẻ nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau theo chủ đề, phù hợp với độ tuổi. - Cho trẻ hát và vận động đơn giản theo một số bài hát, bản nhạc quen thuộc của chủ đề “Bé ngoan” - Cô nắm sĩ số trẻ để theo dõi trong ngày và báo ăn.						
2	Thể dục sáng	1. Khởi động: Cô cùng trẻ đi với các kiểu đi rồi về đội hình vòng tròn. 2. Trọng động: Tập bài : Tay em						

			- ĐT1: Tay thơm. - ĐT2: Giấu tay. - ĐT3: Đồng hồ quả lắc. - ĐT4: Hái hoa. - Mỗi động tác tập 2 - 3 lần. - Trò chơi vận động: Xong rồi làm gì 3. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh lớp 1 – 2 vòng.						
3	Hoạt động chơi tập có chủ định	Nhánh 1: Bé xinh xắn	<i>Ngày 06/10</i> TCKNXH&TM Bé yêu khuôn mặt của mình	<i>Ngày 07/10</i> PTTC VĐCB: Bò trong đường hẹp	<i>Ngày 08/10</i> PTNN Dạy trẻ đọc thuộc thơ "Bé xinh xắn"	<i>Ngày 09/10</i> PTNT Nhận biết khuôn mặt của bé	<i>Ngày 10/ 10</i> TCKNXH&T M Dạy KNCH: Em búp bê	<i>Ngày 11/10</i> PTNN Ôn bài thơ "Bé xinh xắn"	
		Nhánh 2: Bé ngoan	<i>Ngày 13/ 10</i> PTNT Nhận biết màu xanh - màu đỏ	<i>Ngày 14/10</i> TCKNXH &TM Dạy KNCH: Bé ngoan	<i>Ngày 15/10</i> PTTC VĐT: Bé khâu vòng tặng bạn	<i>Ngày 16/10</i> PTNN Kể chuyện cho trẻ nghe: Thỏ ngoan	<i>Ngày 17/10</i> TCKNXH &TM Lời chào dễ thương	<i>Ngày 18/10</i> PTTC Ôn VĐT: Bé khâu vòng tặng bạn	
		Nhánh 3: Bé vui khỏe	<i>Ngày 20/10</i> PTNT NBPB cảm xúc: Bé vui, bé buồn	<i>Ngày 21/10</i> TCKNXH &TM Dạy KNCH: Rửa mặt như mèo	<i>Ngày 22/10</i> PTTC VĐCB: Bật tại chỗ	<i>Ngày 23/10</i> PTNN Kể chuyện cho trẻ nghe: Vệ sinh buổi sáng	<i>Ngày 24/10</i> TCKNXH &TM Di màu khuôn mặt cười vui	<i>Ngày 25/10</i> TCKNXH &TM Ôn bài hát: Rửa mặt như mèo	

		Nhánh 4: Đồ dùng thân quen	Ngày 28/10 TCKNXH &TM Dạy kĩ năng đi dép	Ngày 29/10 PTNT Nhận biết phía trên phía dưới so với bản thân trẻ	Ngày 30/10 PTNN Dạy trẻ đọc thuộc thơ: Đi dép	Ngày 01/11 PTNT NBTN: Đôi dép	Ngày 02/11 PTTC VĐT: Bé cài cúc	Ngày 03/11 PTNT Ôn NBTN: Đôi dép	
4	Chơi - tập ngoài trời	Nhánh 1: Bé xinh xắn	Ngày 06/10 - Dạo chơi, quan sát: Bầu trời - TCVĐ: Trời nắng trời mưa - Chơi tự do tại khu vực cầu trượt	Ngày 07/10 - Dạo chơi, quan sát: Đồ chơi thang leo - TCVĐ: Bắt chước tạo dáng - Chơi tự do tại khu vực đu quay	Ngày 08/10 - HĐTN: Bé lau gậy thẻ đục TCVĐ: Cáo và thỏ - Chơi tự do tại khu vực nhà bóng	Ngày 09/10 - Dạo chơi, quan sát: Cây mít - TCVĐ: Cây cao cỏ thấp - Chơi tự do tại khu vực xích đu	Ngày 10/10 - Dạo chơi, quan sát: Nhà bếp - TCVĐ: Dung dăng dung dẻ - Chơi tự do tại khu vực cầu trượt	Ngày 11/10 - Ôn dạo chơi, quan sát: Bầu trời - TCVĐ: Trời nắng trời mưa - Chơi tự do tại khu vực vườn cỏ tích	
		Nhánh 2: Bé ngoan	Ngày 13/10 Dạo chơi, quan sát: Cây hạnh phúc TCVĐ: Đi theo hiệu lệnh - Chơi tự do tại khu vực trải	Ngày 14/10 Dạo chơi, quan sát: Sân bóng - TCVĐ: Bắt bóng - Chơi tự do tại khu vực cát và nước	Ngày 15/10 - Dạo chơi, quan sát: Gian Spa, làm đẹp - TCVĐ: Con muỗi	Ngày 16/10 - HĐTN : Bé lau lá cây hoa sứ - TCVĐ: Gieo hạt - Chơi tự do tại khu vực núi đá	Ngày 17/10 - Quan sát: Cây dừa - TCVĐ: Lá và gió - Chơi tự do tại khu vực vườn cỏ tích.	Ngày 18/10 Ôn dạo chơi, quan sát: Sân bóng - TCVĐ: Bắt bóng	

			nghiệm các gian hàng		- Chơi tự do tại khu vực chợ quê			- Chơi tự do tại khu vực xích đu con rồng	
		Nhánh 3: Bé vui khỏe	<i>Ngày 20/10</i> - Đạo chơi, quan sát: Gian hàng trang phục vùng miền - TCVD: Đi trong đường hẹp lên dán trang phục - Chơi tự do tại khu vực xích đu	<i>Ngày 21/10</i> - HĐTN: Nhỏ cỏ bồn hoa dừa cạn - TCVD: Rồng rắn lên mây - Chơi tự do tại khu vực núi đá	<i>Ngày 22/10</i> - Đạo chơi, quan sát: Quan sát: Cây sấu - TCVD: Dung dăng dung dẻ - Chơi tự do tại khu vực sân bóng	<i>Ngày 23/10</i> - Thí nghiệm: Vật chìm, vật nổi - TCVD: Mèo đuổi chuột - Chơi tự do tại khu vực sân bóng	<i>Ngày 24/10</i> - HĐTN: Bé lau quả bóng - TCVD: Chuyển bóng - Chơi tự do: tại khu vực vườn cỏ tích	<i>Ngày 25/10</i> - Ôn đạo chơi, quan sát: Quan sát: Cây sấu - TCVD: Chuyển bóng - Chơi tự do tại khu vực sân bóng	
		Nhánh 4: Đồ dùng thân quen	<i>Ngày 27/10</i> - HĐTN: Thu hoạch rau cải xanh - TCVD: Gieo hạt - Chơi tự do tại khu vực sân bóng	<i>Ngày 28/10</i> - Đạo chơi, quan sát: Quan sát: Cây vú sữa -TCVD: Cáo và thỏ - Chơi tự do tại khu vực vườn cỏ tích	<i>Ngày 29/10</i> - Thí nghiệm: Giấy ăn chuyển màu - TCVD: Ai đi nhẹ hơn - Chơi tự do tại khu vực cầu trượt	<i>Ngày 30/10</i> - Đạo chơi, quan sát: Luồng rau cải xanh - TCVD: Con bọ dừa - Chơi tự do tại sân bóng	<i>Ngày 31/10</i> - HĐTN: Tưới nước cho bồn hoa loa kèn - TCVD: Chuyển nước - Chơi tự do tại khu vực chợ quê	<i>Ngày 01/11</i> - Ôn đạo chơi, quan sát: Quan sát: Cây vú sữa -TCVD: Cáo và thỏ - Chơi tự do tại khu vực vườn cỏ tích	

5	Chơi - tập theo ý thích buổi sáng	Khu vực chơi	Mục đích – yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị				
		a. Thao tác vai	- Trẻ có một số thao tác như đặt nồi lên bếp, chế biến món ăn. như khuấy bột, cháo, múc ra bát cho em ăn, dùng thìa xúc, thổi nguội, nói chuyện, dỗ dành khi em ăn. Sau khi ăn xong trẻ lau miệng cho em, chơi với em, cho em ngủ.	- Khuấy bột, khuấy cháo - Cho em ăn	- Đồ chơi nấu ăn, đồ dùng ăn uống: Nồi, bếp ga, bát, thìa, ca...				
			Trẻ biết bế em em bằng 2 tay. Trẻ biết bắt chước các thao	- Bế em, ru em ngủ	- Búp bê, giường, chăn, gối				

			tác chăm sóc em bé. Trẻ biết cách bế em, vỗ về em, hát ru cho em ngủ			
		b. Hoạt động với đồ vật, đồ chơi	- Luyện kỹ năng khéo léo khi buộc dây giày và luồn trang phục của bé	- Buộc dây giày - Luồn dây trang phục	- Dây, giày, áo, quần	
			- Trẻ biết xếp khối gạch sát nhau tạo thành vườn cây	- Xếp vườn cây	- Gạch xây dựng, các loại cây	
			- Trẻ biết chọn hình ảnh so lên hình ảnh tương ứng	- So hình đồ dùng của bé	- Bảng so hình, hình ảnh quần, áo, mũ, dép....	
			- Trẻ biết tìm hình ảnh gắn	- Tìm bóng trang phục	- Quyển sách chơi tìm bóng, hình ảnh trang phục của bé: Quần, áo, dép, mũ.....	

			lên bóng của đồ dùng			
			- Trẻ biết chọn đúng hình	- Chọn hình dán vào hình tương ứng	- Hình phẳng, bảng hình	
			- Trẻ biết chọn đúng màu.	- Bé chọn đúng màu.	Bảng màu.	
			- Trẻ biết kẹp quả bông thả vào nắp chai theo màu	- Bé kẹp quả bông.	Kẹp nhựa, quả bông, bảng chơi.	
			- Biết chấp ghép hình.	- Chấp ghép hình	Các hình cắt rời như quần, áo, dép.....	
			- Trẻ biết cài luồn sợi dây, lắn hạt, thả bóng, kéo nịt...	- Đôi tay khéo. - Nhặt đồ vật. - Xâu vòng.	- Bảng đóng cúc, cài khuy. - Hột hạt.	
			- Trẻ biết dùng các khối xếp cạnh khít, xếp chồng tạo thành đường đi, nhà trẻ của bé,	- Chồng, xếp 6-8 khối đóng cọc, búa bi, lồng hộp, thả hình, hệ tháp	Gạch, hình khối, chơi đóng cọc, búa 3 bi, lồng hộp, thả hình...	

			- Trẻ có kỹ năng lật giờ từng trang sách, gọi tên hình ảnh trong sách.	- Xem tranh ảnh, album về chủ đề.	- Sách truyện - Album tranh ảnh về chủ đề	
		Bé làm quen với nghệ thuật	- Trẻ biết cầm bút di màu.	- Tập cầm bút di màu một số bộ phận trên cơ thể bé, di màu đồ dùng của bé Có kỹ năng xoay tròn, ấn bẹt để nặn cái bánh	- Bút màu, giấy vẽ, tranh rỗng đôi bàn tay, quần, áo, mũ, dép.... Bảng đen, đất nặn	
			- Trẻ biết dùng các nguyên học liệu để xếp dán các loại tranh rỗng về chủ đề	- Xếp và dán thành sản phẩm đơn giản: Đôi bàn tay, đôi mắt, cái váy, đôi dép.....	- Tranh rỗng về chủ đề “Bé ngoan”, nguyên học liệu: Bút sáp, hồ dán, giấy son, vải nỉ, xốp màu...	
			- Trẻ biết xoay tròn ấn dẹt tạo thành sản phẩm	- Trẻ nặn đồ dùng theo chủ đề " Bé ngoan"	- Đất nặn, bảng con.	
			- Biết hát một số bài hát về chủ đề.	- Hát vận động các bài hát về chủ đề.	- Bài hát: Giấu tay, bé ngoan.....	
			- Trẻ biết cầm dây kéo xe theo hướng thẳng...	- Xe dun, xe đẩy.	Xe dun, xe đẩy.	
		c. Vận động	- Trẻ biết lăn, tung, ném bóng.	- Chơi với bóng: Ném bóng, lăn bóng, thả bóng	Bóng, hộp thả bóng	

			- Trẻ biết giữ thăng bằng khi cỡi ngựa bập bênh.	- Cỡi ngựa bập bênh	Ngựa bập bênh				
			Cho trẻ cảm nhận được các cảm giác khác nhau của bàn chân khi đi trên con đường phẳng, gồ gề ...	- Đi các cảm giác khác nhau.	Con đường có các đoạn bằng cỏ, nút chai, bông, cỏ, bằng phẳng.				
6	Vệ sinh, ăn, ngủ		- Rèn cho trẻ làm quen với chế độ ăn của nhà trẻ. - Dạy trẻ cầm thìa bằng tay phải, xúc cơm ăn và không làm rơi vãi thức ăn. - Rèn kỹ năng trẻ ăn sạch sẽ, gọn gàng. - Tập cho trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Tập cho trẻ thói quen lau miệng khi ăn xong. - Tập cho trẻ thói quen uống nước - Tập cho trẻ xúc miệng bằng nước muối sau khi ăn. - Tập cho trẻ biết vào chỗ ngủ. - Tập cho trẻ có thói quen ngủ một giấc trưa. - Cho trẻ nghe hát ru trước khi ngủ. Cho trẻ thức dậy đúng giờ.						
		Nhánh 1: Bé xinh xắn	Ngày 06/10 Tập cho trẻ đi dép	Ngày 07/10 Trẻ xem vi deo một số món ăn chống suy dinh dưỡng	Ngày 08/10 Cho trẻ chơi các trò chơi với ngón tay	Ngày 09/10 Làm quen bài hát “Giấu tay”	Ngày 10/10 Cho trẻ xem video “Dạy kĩ năng khâu vòng”	Ngày 11/10 Nhận biết đôi bàn tay	

7	Hoạt động CTTY TBC	Nhánh 2: Bé ngoan	Ngày 13/10 Cho trẻ xem video dạy kỹ năng cài cúc áo	Ngày 14/10 Nghe cô kể chuyện “Bé Mai đi công viên”	Ngày 15/10 Cho trẻ làm quen với thao tác rửa tay	Ngày 16/10 Tập cho trẻ biết đi và tháo giày	Ngày 17/10 Cho trẻ xem video dạy kỹ năng xếp chồng	Ngày 18/10 Nhận biết đôi bàn chân	
		Nhánh 3: Bé vui khỏe	Ngày 20/10 Cho trẻ xem một số món ăn phòng chống suy dinh dưỡng	Ngày 21/10 Cho trẻ xem tranh ảnh về phòng tránh vật dụng nguy hiểm	Ngày 22/10 Cho trẻ chơi trò chơi: Cái gì biết mát	Ngày 23/10 Kể chuyện theo tranh đơn giản về đồ dùng của bé	Ngày 24/10 Cho trẻ xem video dạy kỹ năng cầm cốc uống nước đúng cách	Ngày 25/10 Ôn trò chơi đếm các ngón tay	
		Nhánh 4: Đồ dùng thân quen	Ngày 27/10 Nghe cô kể chuyện “Sẻ ngoan”	Ngày 28/10 Cho trẻ xem video dạy kỹ năng đi dép	Ngày 29/10 Dạy trẻ biết xếp hàng chờ đến lượt	Ngày 30/10 Nghe cô đọc thơ về giờ ăn: Giờ ăn cơm	Ngày 31/10 Cho trẻ xem video dạy kỹ năng cầm thìa xúc cơm	Ngày 01/11 Ôn lại bài thơ “Đi dép”	

XÁC NHẬN CỦA NHÀ TRƯỜNG

TỔ TRƯỞNG

GIÁO VIÊN

Nguyễn Thị Hà

Nguyễn Thị Hà